

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.
- Quý Cổ đông

- Tên tổ chức: CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI
- Mã chứng khoán: **PPC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Km28, QL18, Phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 0220.3881126 Fax: 0220.3881338
- Người CBTT: Vũ Xuân Dũng - Người đại diện theo Pháp luật

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại công bố thông tin về việc sửa đổi, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

- Bổ sung Báo cáo số 1915/BC-PPC ngày 10/05/2022 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 thay thế cho Báo cáo số 1858/BC-PPC ngày 05/5/2022.

- Thay đổi Bản dự kiến chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Một số tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 khác theo file đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn : <http://ppc.evn.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT (CBTT trên trang Web);
- Lưu: VT,TCKT.

Vũ Xuân Dũng

DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
 (ngày 30/5/2022)

TT	T.gian	Nội dung
1	8:00	Đón tiếp đại biểu
2	9:00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> - Chào cờ; - Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu; - Giới thiệu Đoàn chủ tọa Đại hội.
3	9:05	- Thông qua chương trình Đại hội;
4	9:10	- Thông qua Quy chế Đại hội; - Thông qua Thể lệ biểu quyết; - Thông qua Quy chế bầu cử.
5	9:20	Giới thiệu và xin ý kiến biểu quyết nhân sự: <ul style="list-style-type: none"> - Ban thư ký Đại hội; - Ban kiểm phiếu.
6	9:30	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội
7	9:35	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022
8	9:50	Báo cáo tài chính năm 2021
9	10:00	Báo cáo kết quả kiểm toán của Kiểm toán viên độc lập
10	10:10	Báo cáo tình hình kiểm soát công ty năm 2021 của Ban kiểm soát; Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2022.
11	10:20	Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ quản trị công ty năm 2021
12	10:30	Báo cáo phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2021 và dự kiến mức cổ tức năm 2022
13	10:35	Báo cáo mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021; Đề xuất mức lương, thù lao năm 2022.
14	10:45	Đại biểu tham luận, phát biểu ý kiến
15	11:00	Đại hội biểu quyết: <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021; 2. Thông qua kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022; 3. Thông qua phân phối lợi nhuận, mức chia cổ tức năm 2021 và dự kiến mức cổ tức năm 2022; 4. Thông qua mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2021; Dự kiến mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2022; 5. Phê chuẩn lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2022; 6. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát; 7. Thông qua báo cáo của HĐQT; 8. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài Kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2022 hoặc các vấn đề nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 được tổ chức, và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất, trừ các trường hợp bắt buộc phải được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại cuộc họp.
16	11:15	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
17	11:20	Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026. <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo công tác nhân sự HĐQT, BKS;

TT	T.gian	Nội dung
		2. Biểu quyết miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS; 3. Biểu quyết danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS; 4. Giới thiệu Ban kiểm phiếu lên làm nhiệm vụ bầu cử;
18	11:30	Đại biểu tham luận, phát biểu ý kiến
19	11:45	Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS; Thành viên HĐQT, BKS mới ra mắt
20	11:50	Công bố dự thảo Nghị quyết Đại hội
21	11:55	Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội
22	12:00	Bế mạc, chào cờ

BAN TỔ CHỨC

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty;

Căn cứ vào kế hoạch cung cấp điện và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được Tổng Công ty phát điện 2 giao năm 2022;

Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

I. Kết quả thực hiện SXKD năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh với KH (%)
1	Sản lượng điện sản xuất		4.402,67	2.965,62	67,36
	DC1	Triệu kWh	816,51	1.086,58	133,08
	DC2	Triệu kWh	3.586,16	1.879,04	52,40
2	Sản lượng điện bán (EVN)		3.989,85	2.682,79	67,24
	DC1	Triệu kWh	726,45	962,38	132,48
	DC2	Triệu kWh	3.263,40	1.720,41	52,72
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	5.658,11	4.390,64	77,60
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.398,76	3.856,75	71,44
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	238,21	452,37	189,90
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,14	81,52	385,62
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	5.243,51	4.213,37	80,35
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.233,59	4.187,41	80,01
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng	3,90	- 24,08	- 617,44
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	6,02	50,03	831,06
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	414,59	177,27	42,76
	Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	165,16	- 330,66	- 200,21
	Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	234,31	476,45	203,34
	Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	15,12	31,48	208,20

1. Tình hình sản xuất

Ngay từ đầu năm, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng phương án vận hành sản xuất trên cơ sở củng cố tốt các tổ máy để đảm bảo hệ số khả dụng cao nhất và đảm bảo công suất phát tối đa khi hệ thống yêu cầu.

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện chào giá và bám sát công tác thị trường điện để đảm bảo các tổ máy phát theo huy động công suất của hệ thống điện. Tuy nhiên, do diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, thêm vào đó là do các nhà máy điện mặt trời đồng loạt đưa vào vận hành thương mại dẫn đến thừa nguồn, các nhà máy nhiệt điện than huy động tải thấp.

Phả Lại 1:

Dây chuyền 1 thiết bị xuống cấp nghiêm trọng, các thiết bị áp lực, hệ thống lọc bụi tĩnh điện, hệ thống nghiền than, thùng nghiền, máy nghiền vv... đều đến thời điểm cần thay thế.

Một số tháng đầu năm và các tháng mùa mưa giá điện thấp, hệ thống huy động thấp ưu tiên huy động thủy điện. Đồng thời, chịu ảnh hưởng bởi sự cố phải dừng tổ máy trong tháng 5 (*sự cố mất điện phân đoạn 2CA ngày 09/5 và sự cố MN 2B ngày 20/5. Giảm sản lượng khoảng 2,4 triệu kWh*). Các tháng còn lại bám sát biểu đồ Qc, có tháng phát vượt so với kế hoạch, tuy nhiên do sản lượng kế hoạch được giao ngay từ đầu năm giao thấp.

Phả Lại 2:

Ảnh hưởng sự cố khối 6 ngày 16/3/2021, vì vậy khối 6 từ tháng 3 không phát điện. Thời điểm hiện tại công tác khắc phục sự cố S6 đang trong quá trình thực hiện, dự kiến tiến độ đưa tổ máy S6 vận hành trước 01/9/2022.

S5 đăng ký đại tu từ 01/10/2021, tuy nhiên theo nhu cầu của hệ thống nên tách ra sửa chữa từ 15/10/2021 và lên khối vào ngày 13/12/2021.

Những yếu tố đã nêu trên tác động lớn đến sản lượng điện của Công ty không đạt kế hoạch đề ra.

2. Doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Trong năm, Đảm bảo vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối sử dụng dòng tiền, thực hiện hiệu quả công tác xử lý và thu hồi công nợ tồn đọng lâu năm, thực hiện nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước đúng hạn quy định.

Tổng doanh thu năm 2021 đạt 4.390,65 tỷ đồng bằng 77,60%/KH. Tổng chi phí năm 2021 là 4.213,37 tỷ đồng bằng 80,35%/KH.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 117,27 tỷ đồng đạt 42,76% KH, trong đó, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất điện là - 330,66 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính đạt 476,45 tỷ đồng, bằng 203,34% so với kế hoạch.

Lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra, nguyên nhân chính:

- Ảnh hưởng sự cố khối 6 ngày 16/3/2021, vì vậy khối 6 từ tháng 3 không phát điện kéo theo sản lượng Hợp đồng Phả Lại 2 bị cắt giảm.

- Khối 5 đăng ký đại tu từ 01/10/2021, tuy nhiên theo nhu cầu của hệ thống nên tách sửa chữa ngày 15/10/2021 và lên khối vào ngày 13/12/2021.

Tuy nhiên, công tác tài chính của Công ty có những khó khăn như: giá trị hàng tồn kho lớn gây ứ đọng vốn; chi phí nhiên liệu, thuế tài nguyên và chi phí dịch vụ mua

ngoài đều tăng; nhu cầu về vốn để Công ty thực hiện các Dự án môi trường hai dây chuyền là rất lớn, đồng thời phát sinh thêm chi phí khắc phục sự cố S6.

3. Đầu tư tài chính

Đầu tư tài chính Đầu tư ngắn hạn: Bao gồm tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng. Đến ngày 31/12/2021 số tiền gửi từ 3 tháng đến 12 tháng là 1.115 tỷ đồng và nhận lãi từ các hợp đồng tiền gửi là: 46,93 tỷ đồng. Khoản tiền cho GENCO 2 huy động vốn là: 188,16 tỷ đồng (ngắn hạn) Trong năm 2021, EVN đã trả nợ toàn bộ khoản huy động vốn từ PPC với số tiền là: 175 tỷ đồng. PPC nhận lãi từ các khoản cho vay 23,25 tỷ đồng.

Đầu tư dài hạn: Các khoản đầu tư dài hạn đến 31/12/2021 tổng giá trị đầu tư góp vốn vào các dự án điện là: 2.535,9 tỷ đồng. Trong năm 2021, PPC nhận được cổ tức của các khoản đầu tư dài hạn này là: 382,19 tỷ đồng.

Kế hoạch dòng tiền: Hàng tháng, hàng tuần Công ty cân đối và sử dụng nguồn tiền có hiệu quả đảm bảo vốn kịp thời, đầy đủ phục vụ sản xuất kinh doanh. Khoản tiền nhàn rỗi, PPC thực hiện mời các Tổ chức tín dụng gửi bản chào lãi suất và lựa chọn gửi tiền tại các Tổ chức tín dụng có uy tín và lãi suất cạnh tranh để tăng lợi nhuận cho công ty.

4. Công tác sửa chữa lớn

Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2021, với giá trị kế hoạch là 432 tỷ đồng và các công trình sửa chữa thường xuyên.

Công tác đại tu khối 5 do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên thực hiện chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021, công tác sửa chữa tổ máy S5 đã hoàn thành và lên khối vào ngày 13/12/2021. Giá trị sửa chữa lớn thực hiện năm 2021 là 382,22 tỷ đồng.

Công tác sửa chữa thường xuyên chủ động trong lập lịch bảo dưỡng, kiểm tra thiết bị tận dụng thời gian huy động thấp đăng ký tách thiết bị để tổ chức kiểm tra, bảo trì sẵn sàng cho các đợt cao điểm được huy động.

Đối với sửa chữa khắc phục sự cố S6, gói thầu “Sửa chữa khắc phục sự cố Tuabin-máy phát S6 dây chuyền 2 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”, hiện tại đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu. PPC sẽ nỗ lực cao nhất trong việc thực hiện lựa chọn nhà thầu, tổ chức triển khai thi công: làm việc thêm giờ (kể cả các ngày nghỉ, ngày lễ), liên tục bám sát quá trình triển khai các công việc để kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc (nếu có) để đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ công tác sửa chữa, khắc phục tuabin máy phát S6.

6. Công tác thị trường điện

Công tác thị trường điện phối hợp chặt chẽ với công tác sản xuất, lập kế hoạch vận hành theo thị trường phù hợp với tình trạng thiết bị và xu thế thị trường. Áp dụng tốt ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc phân tích thị trường, tính toán tối ưu và kịp thời cảnh báo sản lượng Q_{du} cho vận hành.

Chiến lược chào giá phù hợp trong giai đoạn khó khăn là ưu tiên bám lưới trên Q_c để duy trì vận hành ổn định và đảm bảo doanh thu đủ bù cho chi phí của hai dây

chuyên, các tổ máy dự phòng tốt, khởi động thành công, giúp mang lại doanh thu CfD đáng kể.

7. Công tác tổ chức, lao động

Nhằm thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp định biên, mô hình tổ chức theo đúng mô hình tổ chức và định biên lao động đã được EVN và EVNGENCO2 thông qua. Năm 2021, Công ty đã lập kế hoạch và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp đảm bảo tiến độ thực hiện định biên lao động được giao. Đến nay về cơ bản, cơ cấu tổ chức và định biên của Công ty đã dần đảm bảo được kế hoạch và mục tiêu đặt ra. Tính đến hết 31/12/2021, Công ty đã đạt kế hoạch lao động theo định biên được giao là 838 lao động. Tuy nhiên, chỉ tiêu năng suất lao động theo sản lượng điện sản xuất chưa đạt, nguyên nhân do sản lượng điện sản xuất không đạt kế hoạch như đã nêu ở trên.

Năm 2021, Công ty đã cơ bản đảm bảo tiền lương và việc làm cho người lao động. Các chế độ tiền lương, thu nhập của người lao động được thực hiện đúng theo quy định và theo tình hình sản xuất kinh doanh trong năm của công ty.

Các chế độ, chính sách liên quan đến lao động như: chế độ bảo hiểm xã hội, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi... của người lao động được đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và thỏa ước lao động tập thể.

8. Chuyển đổi số

Năm 2021, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy nhanh chuyển đổi số trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt trong lĩnh vực lý thuật sản xuất. Hiện, Công ty đang tiến hành thủ tục mời đơn vị tư vấn có đủ năng lực chuyên môn lập báo cáo nghiên cứu khả thi đối với 02 công trình dự kiến áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất làm căn cứ phê duyệt chủ trương đầu tư: Công trình: Cải tạo trạm bơm sản xuất, cứu hỏa Dây chuyền 1 sang trạm không người trực sử dụng công nghệ điều khiển số thay thế công nghệ Analog; Công trình: Nâng cấp hệ thống điều khiển băng tải than Dây chuyền 1 từ Analog sang điều khiển số, giám sát thông minh. Năm 2021 Công ty hiện đã triển khai phân tích RCM xong 05 hệ thống (năm 2020 là 03 hệ thống). Triển khai xây dựng cây thư mục thiết bị Pmiss, kết thúc năm 2021 đã đạt được lượng nhập dữ liệu là 34.107 hệ thống/thiết bị, đánh giá dữ liệu nhập đạt $85\%/90\% = 94.44\%$.

Sử dụng phần mềm D-office cũng như các phần mềm ứng dụng khác trong công việc, tăng cường áp dụng chữ ký số, áp dụng hóa đơn điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy trong nội bộ công ty, khuyến khích toàn thể người lao động sáng tạo, sáng kiến, áp dụng công nghệ khoa học vào lao động sản xuất,...

9. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

Về công tác phòng chống dịch, Covid-19, Công ty đã thành lập ban chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, EVN và EVNGENCO2 trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, trong đó:

+ Tăng cường công tác phòng chống dịch tại nơi làm việc, rà soát dịch tễ cho toàn thể CBCNV. Xây dựng phương án làm việc từ xa, họp trực tuyến... đồng thời hệ thống truyền hình trực tuyến, hệ thống D-Office, và các hệ thống phần mềm dùng

chung đã đóng góp vai trò quan trọng giúp cho các hoạt động của Công ty được thông suốt.

+ Xây dựng và thực hiện tốt các kịch bản, các phương án đảm bảo các hoạt động trong tất cả các khâu sản xuất điện. Chủ động phương án đảm bảo nhiên liệu, vật tư thiết bị cho sản xuất.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Nhận định năm 2022 sẽ là một năm nhiều khó khăn, thách thức như:

1. Vận hành và sản xuất

Dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, đồng thời điều kiện thời tiết tự nhiên, đặc biệt sự ảnh hưởng tăng lên của nhiệt độ nước tuần hoàn làm mát bình ngưng và thay đổi đặc tính kỹ thuật của than đốt lò, tác động đến hiệu suất nhiệt của tổ máy và làm ảnh hưởng đến quá trình cháy nhiên liệu trong buồng đốt và hiệu quả truyền nhiệt.

Sự cố S6 mất phương thức, tác động không nhỏ khả năng sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình trạng thiết bị

DC1 đã hết đời sống KTKT, Thiết bị DC1 xuống cấp nghiêm trọng, các ống áp lực lò hơi mòn mỏng cần được quan tâm để giảm suất sự cố, HT khử bụi tĩnh điện hư hỏng;

3. Cơ cấu lao động

Độ tuổi bình quân lao động của Công ty hiện nay là 47 tuổi, đang ở mức cao so với các nhà máy điện trong ngành. Định biên lao động được duyệt năm 2022 là 829 người, kế hoạch nghỉ hưu 68 lao động, cuối năm còn 761 thiếu 68 lao động so với định biên. Ngoài ra năm 2022 Công ty còn có 234 người đủ điều kiện nghỉ hưu (đang làm việc tại các chức danh trong dây chuyền sản xuất) chiếm tỷ lệ 30,75% trên tổng số LĐ còn lại toàn công ty. Số LĐ này có thể nghỉ hưu bất cứ thời điểm nào nên gây khó khăn cho Công ty trong việc chủ động đào tạo, bố trí sắp xếp và tuyển dụng lao động thay thế.

Với nhận định, đánh giá tình hình như trên, căn cứ vào kế hoạch cung cấp điện và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được Tổng Công ty phát điện 2 giao năm 2022 và tình hình thực tế thiết bị, trên cơ sở sử dụng tối đa có thể năng lực các tổ máy, Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại dự kiến một số chỉ tiêu chính chính Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Sản lượng điện

- Điện năng sản xuất	:	4.043,02 triệu kWh.
Trong đó:		
+ Dây chuyền 1	:	1.542,31 triệu kWh
+ Dây chuyền 2	:	2.500,70 triệu kWh
- Điện năng bán cho EVN	:	3.647,84 triệu kWh.

Trong đó:	+ Dây chuyền 1	: 1.372,20 triệu kWh
	+ Dây chuyền 2	: 2.275,64 triệu kWh

1.2. Kế hoạch sửa chữa lớn : 464,95 tỷ đồng (đã thực hiện tiết giảm 20%)

1.3. Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 356,595 tỷ đồng

1.4. Tổng doanh thu và lợi nhuận

- Doanh thu	: 5.427,60	tỷ đồng
- Chi phí	: 5.149,75	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 277,85	tỷ đồng

(Đã bao gồm phần đầu tiết giảm 10% chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, bằng tiền khác, tiết giảm 20% chi phí sửa chữa lớn và phần đầu tiết kiệm chi phí để đảm bảo hoạt động SXKD điện không bị lỗ).

1.5. Cổ tức: 6% vốn điều lệ

2. Một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Công tác vận hành và quản lý thiết bị

Công ty xác định tập trung tối đa nguồn lực vào việc sửa chữa tuabin-máy phát 6

Tận dụng thời gian ngừng dự phòng tổ máy nhiều, thời gian tiêu tu các khối triển khai vệ sinh bảo dưỡng các thiết bị nhằm tăng độ tin cậy.

Trong vận hành để đảm bảo ổn định tổ máy đáp ứng yêu cầu thay đổi tải liên tục của thị trường, Công ty ưu tiên tính tin cậy, ổn định vận hành, vì vậy việc thực hiện nhằm giảm các chỉ tiêu KTKT rất hạn chế

Nâng cao chất lượng kỷ luật vận hành và ý thức kỷ luật lao động. Tăng cường kiểm tra thiết bị trong quá trình làm việc để kịp thời phát hiện những hư hỏng của thiết bị có thể gây ra sự cố.

2.2. Thị trường điện

Phải đảm bảo tiêu chí chi phát điện khi bán có lãi hoặc thấp nhất là đủ chi phí biến đổi thực tế, không để phát sinh sản lượng điện phát thừa không có thu hoặc bị phạt do không đủ sản lượng theo bản chào.

Tổ máy S6 sự cố kéo dài, bị điều chỉnh Qc về thực phát khi phát dưới Qc. Tổ máy S5 có chi phí giá thành thấp, có mức cạnh tranh tốt trên thị trường điện. Chiến lược chào giá là ưu tiên bám lưới đảm bảo an toàn thiết bị, duy trì vận hành liên tục. Tùy theo diễn biến giá thị trường điện có thể chào bám lưới cao hơn Qc trong phạm vi đảm bảo doanh thu không nhỏ hơn chi phí.

2.3. Công tác tổ chức lao động

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức lao động là sắp xếp mô hình quản lý và định biên lao động đã được phê duyệt, không gây sáo trộn cho người lao động và ổn định mọi hoạt động của Công ty.

Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo chức danh đối với lực lượng vận hành và chuyên môn nghiệp vụ đối với các phòng ban, chức

năng. Rà soát lại các bài giảng, đề thi nâng bậc, giữ bậc của đội ngũ công nhân, đảm bảo đánh giá được năng lực nhưng không gây áp lực lớn cho người lao động.

Tiếp tục triển khai, áp dụng công nghệ thông tin và các phần mềm chuyên dụng trong việc quản lý và đánh giá lao động.

Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật.

2.4. Công tác tài chính

Tăng cường quản lý các chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định trong công tác hoạt động tài chính để đồng bộ hoá với các quy định của các cấp;

Tiếp tục quan tâm đến các khoản đầu tư ngắn, trung và dài hạn đảm bảo an toàn và hiệu quả;

2.5. Giải pháp mua sắm và quản lý vật tư, thiết bị

Tập trung việc thực hiện đấu thầu các gói thầu cung cấp thiết bị, vật tư và dịch vụ nhân công phục vụ đại tu các danh mục SCL đảm bảo đúng tiến độ, đã được phê duyệt.

Triển khai kịp thời việc mua sắm vật tư phục vụ sản xuất thường xuyên theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo chất lượng và thời gian yêu cầu.

Tăng cường công tác quản lý kho tuân thủ các quy định hiện hành. Tiếp tục thực hiện việc thanh lý hàng tồn kho kém phẩm chất và lỗi thời không sử dụng được để thu hồi vốn. Khai thác tối đa thiết bị, vật tư tồn kho để sử dụng có hiệu quả.

Kiểm soát chặt chẽ các yêu cầu mua sắm hàng hoá của các đơn vị, đối chiếu tồn kho, không mua khi hàng hóa vẫn có tồn kho và công tác cung cấp than phục vụ sản xuất phải đảm bảo đủ số lượng, chất lượng theo Hợp đồng của năm 2022.

2.6. Công tác khác

Đề sẵn sàng và chủ động ngăn chặn, ứng phó với dịch bệnh Covid-19 Công ty cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể như:

- Đảm bảo tiêm đủ Vacxin covid cho người lao động.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các công tác trong phòng dịch, yêu cầu mọi người đeo khẩu trang đúng cách, thường xuyên rửa tay sát khuẩn, hạn chế các cuộc họp tăng cường họp trực tuyến, không tụ tập vv...

Duy trì tốt hoạt động chăm sóc sức khỏe người lao động, đảm bảo các hoạt động của Công ty phát triển cả về tinh thần và vật chất, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

III. Kết luận

Năm 2021 là một năm cực kỳ khó khăn đối với Công ty, hầu hết các chỉ tiêu dự kiến đều không đạt kế hoạch được giao. Tuy nhiên, Công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhất có thể kế hoạch SXKD năm 2021.

Công tác quản trị, điều hành của Công ty phù hợp với diễn biến trong sản xuất kinh doanh; trách nhiệm của người lao động được nâng cao, luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; sự quan tâm của Tổng công ty phát điện 2 và các cấp sát sao hơn.

Dự kiến năm 2022 sẽ tiếp tục là một năm khó khăn với PPC, khắc những tồn tại của năm 2021, Ban điều hành Công ty quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- HĐQT (thay B/C);
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, KHVT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Vũ Xuân Dũng

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v Kết quả hoạt động năm 2021; Chương trình mục tiêu
năm 2022 và các năm tiếp theo

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021; Nhiệm vụ, chương trình mục tiêu năm 2022 và những năm tiếp theo như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;

Căn cứ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng Giám đốc Công ty.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh với KH (%)
1	Sản lượng điện sản xuất		4.402,67	2.965,62	67,36
	DC1	Triệu kWh	816,51	1.086,58	133,08
	DC2	Triệu kWh	3.586,16	1.879,04	52,40
2	Sản lượng điện bán (EVN)		3.989,85	2.682,79	67,24
	DC1	Triệu kWh	726,45	962,38	132,48
	DC2	Triệu kWh	3.263,40	1.720,41	52,72
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	5.658,11	4.390,64	77,60
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.398,76	3.856,75	71,44
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	238,21	452,37	189,90
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,14	81,52	385,62
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	5.243,51	4.213,37	80,35
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.233,59	4.187,41	80,01
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng	3,90	- 24,08	- 617,44
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	6,02	50,03	831,06
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	414,59	177,27	42,76
	Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	165,16	- 330,66	- 200,21
	Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	234,31	476,45	203,34
	Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	15,12	31,48	208,20

2. Công tác vận hành và sản xuất, bảo dưỡng sửa chữa

2.1. Về sản xuất

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện chào giá và bám sát công tác thị trường điện để đảm bảo các tổ máy phát theo huy động công suất của hệ thống

điện. Tuy nhiên, năm 2021 do diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, thêm vào đó là do các nhà máy điện mặt trời đồng loạt đưa vào vận hành thương mại dẫn đến thừa nguồn, các nhà máy nhiệt điện than huy động tải thấp.

Phả Lại 1:

Dây chuyền 1 thiết bị xuống cấp nghiêm trọng, các thiết bị áp lực, hệ thống lọc bụi tĩnh điện, hệ thống nghiền than, thùng nghiền, máy nghiền vv... đều đến thời điểm cần thay thế. Một số tháng đầu năm và các tháng mùa mưa giá điện thấp, hệ thống huy động thấp ưu tiên huy động thủy điện. Đồng thời, chịu ảnh hưởng bởi sự cố phải dừng tổ máy trong tháng 5. Các tháng còn lại bám sát biểu đồ Qc, có tháng phát vượt so với kế hoạch, tuy nhiên do sản lượng kế hoạch được giao ngay từ đầu năm giao thấp.

Phả Lại 2:

Ảnh hưởng sự cố khối 6 ngày 16/3/2021, vì vậy khối 6 từ tháng 3/2021 không phát điện. Thời điểm hiện tại công tác khắc phục sự cố S6 đang trong quá trình thực hiện, dự kiến tiến độ đưa tổ máy S6 vận hành trước 01/9/2022.

S5 đăng ký đại tu từ 01/10/2021, tuy nhiên theo nhu cầu của hệ thống nên tách ra sửa chữa từ 15/10/2021 và lên khối vào ngày 13/12/2021.

Những yếu tố đã nêu trên tác động lớn đến sản lượng điện của Công ty không đạt kế hoạch đề ra.

2.2. Doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã đảm bảo vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối sử dụng dòng tiền, thực hiện hiệu quả công tác xử lý và thu hồi công nợ tồn đọng lâu năm, thực hiện nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước đúng hạn quy định.

Tổng doanh thu năm 2021 đạt 4.390,65 tỷ đồng bằng 77,60%/KH. Tổng chi phí năm 2021 là 4.213,37 tỷ đồng bằng 80,35%/KH.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 117,27 tỷ đồng đạt 42,76% KH, trong đó, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất điện là - 330,66 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính đạt 476,45 tỷ đồng, bằng 203,34% so với kế hoạch.

Lợi nhuận không kế hoạch đề ra, nguyên nhân chính:

- Ảnh hưởng sự cố khối 6 ngày 16/3/2021, vì vậy khối 6 từ tháng 3 không phát điện kéo theo sản lượng Hợp đồng Phả Lại 2 bị cắt giảm.

- Khối 5 đăng ký đại tu từ 01/10/2021, tuy nhiên theo nhu cầu của hệ thống nên tách sửa chữa ngày 15/10/2021 và lên khối vào ngày 13/12/2021.

Tuy nhiên, công tác tài chính của Công ty có những khó khăn như: giá trị hàng tồn kho lớn gây ứ đọng vốn; chi phí nhiên liệu, thuế tài nguyên và chi phí dịch vụ mua ngoài đều tăng; nhu cầu về vốn để Công ty thực hiện các Dự án môi trường của 2 dây chuyền là rất lớn, đồng thời phát sinh thêm chi phí khắc phục sự cố S6.

2.3. Đầu tư tài chính

Đầu tư tài chính Đầu tư ngắn hạn: Bao gồm tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng. Đến ngày 31/12/2021 số tiền gửi từ 3 tháng đến 12 tháng là 1.115 tỷ đồng và nhận lãi từ các hợp đồng tiền gửi là: 46,93 tỷ đồng. Khoản tiền cho EVNGENCO 2 huy động vốn là: 188,16 tỷ đồng (ngắn hạn). Trong năm 2021, EVN đã trả nợ toàn bộ khoản huy động vốn từ PPC với số tiền là: 175 tỷ đồng. PPC nhận lãi từ các khoản cho vay 23,25 tỷ đồng.

Đầu tư dài hạn: Các khoản đầu tư dài hạn đến 31/12/2021 tổng giá trị đầu tư góp vốn vào các dự án điện là: 2.535,9 tỷ đồng. Trong năm 2021, PPC nhận được cổ tức của các khoản đầu tư dài hạn này là: 382,19 tỷ đồng.

Kế hoạch dòng tiền: Hàng tháng, hàng tuần Công ty cân đối và sử dụng nguồn tiền có hiệu quả đảm bảo vốn kịp thời, đầy đủ phục vụ sản xuất kinh doanh. Khoản tiền nhàn rỗi, PPC thực hiện mời các Tổ chức tín dụng gửi bản chào lãi suất và lựa chọn gửi tiền tại các Tổ chức tín dụng có uy tín và lãi suất cạnh tranh để tăng lợi nhuận cho công ty.

2.4. Công tác sửa chữa lớn

Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2021, với giá trị kế hoạch là 432 tỷ đồng và các công trình sửa chữa thường xuyên.

Công tác đại tu khối 5 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên thực hiện chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021, S5 đăng ký đại tu từ 01/10/2021, tuy nhiên theo nhu cầu của hệ thống nên tách ra sửa chữa từ 15/10/2021 và lên khối vào ngày 13/12/2021. Giá trị sửa chữa lớn thực hiện năm 2021 là 382,22 tỷ đồng.

Công tác sửa chữa thường xuyên chủ động trong lập lịch bảo dưỡng, kiểm tra thiết bị tận dụng thời gian huy động thấp đăng ký tách thiết bị để tổ chức kiểm tra, bảo trì sẵn sàng cho các đợt cao điểm được huy động.

Công tác khắc phục sự cố S6:

Sau khi xảy ra sự cố, Tổng Công ty Phát điện 2 – Cổ đông nắm quyền chi phối và Hội đồng Quản trị đã có nhiều văn bản chỉ đạo yêu cầu Ban điều hành khẩn trương triển khai, thực hiện khắc phục sự cố để đảm bảo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Tuy nhiên đây là sự cố lớn chưa xảy ra đối với các tổ máy có công suất tương đương như của Phả Lại, đơn vị sửa chữa trong nước chưa có kinh nghiệm sửa chữa, khắc phục. Để đảm bảo công tác khắc phục triệt để, đưa tổ máy vào vận hành an toàn, ổn định lâu dài ở công suất định mức cần mất nhiều thời gian; Gói thầu “Sửa chữa khắc phục sự cố Tuabin-máy phát S6 dây chuyền 2 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”, hiện tại đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu. PPC sẽ nỗ lực cao nhất trong việc thực hiện lựa chọn nhà thầu, tổ chức triển khai thi công: làm việc thêm giờ (kể cả các ngày nghỉ, ngày lễ), liên tục bám sát quá trình triển khai các công việc để kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc (nếu có) để đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ công tác sửa chữa, khắc phục tuabin máy phát S6.

2.5. Công tác thị trường điện

Tham gia vào thị trường phát điện cạnh tranh đã thúc đẩy công tác sản xuất kinh doanh điện năng phải thay đổi để đáp ứng được cơ chế thị trường, tăng sức cạnh tranh bằng cách giảm giá thành sản xuất, tăng tính sẵn sàng khả dụng của hệ thống thiết bị. Công tác thị trường điện đã làm tốt được vai trò trong việc phối hợp chặt chẽ với công tác sản xuất, lập kế hoạch vận hành theo thị trường phù hợp với tình trạng thiết bị và xu thế thị trường. Áp dụng tốt ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc phân tích thị trường, tính toán tối ưu và kịp thời cảnh báo sản lượng Q_{du} cho vận hành.

Chiến lược chào giá phù hợp trong giai đoạn khó khăn là ưu tiên bám lưới trên Q_c để duy trì vận hành ổn định và đảm bảo doanh thu đủ bù cho chi phí của hai dây chuyền, các tổ máy dự phòng tốt, khởi động thành công, giúp mang lại doanh thu CfD đáng kể.

II. Hoạt động của HĐQT.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên ngày 23/04/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định. Từ sau Đại hội cổ đông ngày 23 tháng 04 năm 2021. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp, thay mặt HĐQT, chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 58 Nghị quyết và các Quyết định liên quan. Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự quy định.

Các phiên họp HĐQT đều mời Tổng giám đốc, Ban kiểm soát tham gia. Đối với các vấn đề quan trọng, HĐQT mời trưởng các đơn vị, phòng ban có liên

quan trọng Công ty tham dự đề tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

Cụ thể, từ sau Đại hội cổ đông thường niên ngày 23 tháng 04 năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ với những nội dung chính như sau:

- Chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ;
- Chủ trương bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu;
- Hỗ trợ xây nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, khó khăn, gia đình chính sách trên địa bàn các huyện thuộc tỉnh An Giang;
- Thành lập tổ thẩm định đấu thầu, thẩm định các gói thầu có giá gói thầu từ 5 tỷ đồng trở lên;
- Kiện toàn tổ sản xuất tại các đơn vị;
- Thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ;
- Hợp Hội đồng quản trị trực tuyến (xem xét các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh; xem xét việc khai thác, quản lý các hồ thải xỉ Bình Giang và Khe Lãng; xem xét nội dung đại tu sửa chữa khối 2; khối 6 và việc sửa chữa khắc phục sự cố S6 sau sự cố ngày 16/3/2021; xem xét dự án Phả Lại 3 vào Quy hoạch điện VIII);
- Thông qua giải thể trạm y tế và thành lập Tổ y tế thuộc Văn Phòng Công ty;
- Thông qua chấm dứt và cử đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;
- Thông qua gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Thông qua chốt thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Thông qua phê duyệt các dự toán; dự thảo Hồ sơ mời thầu; Kết quả lựa chọn nhà thầu, phụ lục hợp đồng;
- Hợp Hội đồng quản trị quý 1 năm 2022 (xem xét các nội dung: Báo cáo tài chính quý 4 năm 2021 và báo cáo tài chính kiểm đã kiểm toán năm 2021; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ cho quý 1, quý 2 năm 2022; Báo cáo công tác khắc phục sự cố tổ máy số 6 ngày 16/3/2021; Báo cáo tình hình thực hiện công tác sửa chữa các tổ máy năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Ngoài các Nghị quyết/Quyết định trên trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã ra 250 Quyết định về việc phê duyệt các dự thảo Hồ sơ mời thầu; Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu, phê duyệt các phụ lục hợp đồng, Dự thảo hợp đồng liên quan đến sản xuất kinh doanh của Công ty. Các quyết định đều được xin ý kiến bằng văn bản và được đồng thuận cao ý kiến biểu quyết tán thành.

*** Thực hiện chi trả tiền lương đối với Chủ tịch HĐQT, thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2021 như sau:**

Tổng số tiền: **747,191** triệu đồng, trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): 289,431 triệu đồng;
- Tiền lương của Trưởng BKS (chuyên trách): 245,442 triệu đồng;
- Thù lao của thành viên HĐQT (không chuyên trách): 130,526 triệu đồng;
- Thù lao của Thành viên BKS (không chuyên trách): 81,792 triệu đồng.

III. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của Công ty, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Năm 2021 là một năm cực kỳ khó khăn đối với Công ty, hầu hết các chỉ tiêu dự kiến đều không đạt kế hoạch được giao. Tuy nhiên, Công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhất có thể kế hoạch SXKD năm 2021.

PHẦN THỨ HAI NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU NĂM 2022 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

1. Kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng điện sản xuất: 4.043,02 triệu kWh;
- Sản lượng điện thương phẩm: 3.647,84 triệu kWh;
- Kế hoạch vốn cho sửa chữa lớn: 464,95 tỷ đồng;
- Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 356,595 tỷ đồng,
- Tổng doanh thu: 5.427,60 tỷ đồng;
- Tổng chi phí: 5.149,75 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 277,85 tỷ đồng;
- Cổ tức: Dự kiến 6%.

2. Xác định công tác sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị là nhiệm vụ trọng tâm nhằm đảm bảo duy trì và khôi phục khả dụng cho các tổ máy để đưa vào vận hành, khai thác với các mục tiêu cơ bản sau đây:

- Đảm bảo các tổ máy đáp ứng khả dụng đủ sản lượng điện bình quân theo hợp đồng mua bán điện;

- Giảm suất hao nhiệt tiệm cận về suất hao nhiệt theo hợp đồng mua bán điện;

- Sửa chữa, thay mới, cải tiến hệ thống nghiền than. Đảm bảo không để mất phương thức do hệ thống nghiền than;

- Sửa chữa, thay thế hệ thống lọc bụi. Từng bước đảm bảo thông số thiết kế và tiêu chuẩn môi trường, giảm thiểu tình trạng mất phương thức do hệ thống lọc bụi;

- Thực hiện nghiêm việc bảo vệ môi trường, quản lý chất thải nguy hại theo quy định hiện hành.

3. Hoàn thiện các hệ thống đo đếm điện năng (hệ thống TU/TI) theo đúng quy định của thị trường điện.

4. Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin theo cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Tập trung triển khai theo các chương trình của EVNGENCO2, đồng thời triển khai các ứng dụng mang tính thực tiễn tại PPC (như hệ thống quản lý vật tư bằng mã vạch; hệ thống cảnh báo Qdu trong thị trường điện).

5. Xây dựng kế hoạch bổ sung nhân lực mới, đồng thời tập trung đào tạo và đạo tạo lại nhân lực, đảm bảo đủ nhân lực có trình độ chuyên môn đáp ứng các vị trí công tác theo định biên và yêu cầu sản xuất.

6. Thực hiện nghiêm việc bảo vệ môi trường, đặc biệt việc quản lý chất thải nguy hại tuân thủ nghiêm ngặt các quy định ở tất cả các vị trí và các thiết bị có nguy cơ phát sinh chất thải nguy hại, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty.

7. Chuẩn bị tốt dòng tiền để phục vụ kịp thời cho chi phí SXKD với hiệu quả cao nhất và chuẩn bị vốn cho các dự án cải tạo, nâng cấp. Đưa ra các giải pháp thu hồi nợ có hiệu quả đối với các khoản nợ quá hạn, tiếp tục quan tâm đến các khoản đầu tư ngắn, trung và dài hạn đảm bảo an toàn và hiệu quả.

8. Mục tiêu phát triển bền vững đi kèm an sinh, xã hội, đảm bảo lợi nhuận tối đa cho cổ đông nhưng cũng phải đảm bảo quyền lợi của NLĐ và sự phát triển chung lâu dài của Công ty.

9. Mục tiêu phát triển bền vững đi kèm an sinh, xã hội, đảm bảo lợi nhuận tối đa cho cổ đông nhưng cũng phải đảm bảo quyền lợi của NLĐ và sự phát triển chung lâu dài của Công ty.

10. Tập trung làm việc với các cấp thẩm quyền về việc bổ sung dự án Nhà máy Nhiệt điện quy hoạch Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại 3 trong tổng sơ đồ điện VIII. Trong trường hợp PL3 không đưa vào quy hoạch, sẽ tìm kiếm và hợp tác với các đối tác có năng lực để thực hiện nâng cấp DC1 nhằm đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Trong thời gian chuẩn bị cho dự án Phả Lại 3 Công ty tiếp tục triển khai đề án nâng cao độ tin cậy và hiệu suất vận hành đồng bộ với việc nâng cấp các hệ thống xử lý khí thải của Dây chuyền 1.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐQT.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Điện

TỜ TRÌNH

**V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2021
và dự kiến mức cổ tức năm 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại**

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Quy chế Quản lý tài chính của Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài năm 2022 đã kiểm toán và dự kiến Kế hoạch năm 2022 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả lại;

Căn cứ Nghị quyết của HĐQT Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 về việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến mức chia cổ tức năm 2022 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Nội dung	Dự kiến	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận phân phối	216.187.739.296	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	216.187.739.296	<i>BCTC 2021 đã kiểm toán</i>
II	Phân phối lợi nhuận	170.331.403.710	<i>(LN sau thuế không tính tài sản thuế TNDN hoãn lại).</i>
	Tỷ lệ Cổ tức	4,50%	
1	Chi trả Cổ tức	144.275.874.300	
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	4.952.224.868	
3	Trích Quỹ phúc lợi	11.988.713.167	<i>1 tháng lương</i>
4	Trích Quỹ khen thưởng	8.991.534.875	<i>0,75 tháng lương</i>
5	Trích Quỹ thưởng Viên chức Q.lý	123.056.500	<i>1 tháng lương</i>
	Cộng 1 đến 5	170.331.403.710	
6	Lợi nhuận để lại	-	

2. Dự kiến mức cổ tức năm 2022:

Căn cứ dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, HĐQT Công ty đề xuất dự kiến mức cổ tức năm 2022 là: 6 % vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

Nguyễn Xuân Diện

BÁO CÁO

Mức tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại năm 2021 - Dự kiến năm 2022

Kính thưa: Quý cổ đông

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông về mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và dự kiến năm 2022, cụ thể như sau:

1. Tổng tiền lương đối với Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát và thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021 là **747,191** triệu đồng, trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 289,431 triệu đồng
- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 245,442 triệu đồng
- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách: 130,526 triệu đồng
- Thù lao của thành viên BKS không chuyên trách: 81,792 triệu đồng

2. Dự kiến mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát và thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 là **1.952,456** triệu đồng, trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 648,000 triệu đồng
- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 576,000 triệu đồng
- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách: 441,600 triệu đồng
- Thù lao của thành viên BKS không chuyên trách: 286,856 triệu đồng

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCLĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Diện

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ QUYẾT ĐỊNH
MỘT SỐ NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại,

Nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông gồm:

1. Các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2022.

2. Các vấn đề nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 được tổ chức.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất, trừ các trường hợp bắt buộc phải được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐQT, TCLĐ.

Nguyễn Xuân Diệm

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ văn bản số 1530/EVNGENCO2-TCNS+TH ngày 05/5/2022 của Tổng Công ty Phát điện 2 về việc kiện toàn nhân sự Người đại diện phần vốn tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ văn bản số 1192/EVNGENCO2-TCNS+KTGS+PC ngày 14/4/2022 về cơ cấu, nhân sự Ban Kiểm soát tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm của ông Nguyễn Văn Thủy, ông Vũ Xuân Dũng và ông Trần Anh Duy,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026, như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Nguyễn Văn Thủy, ông Vũ Xuân Dũng và theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Phát điện 2, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đối với:

- Ông Nguyễn Văn Thủy

- Ông Vũ Xuân Dũng

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

a) Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT PPC là: 02 người.

b) Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.

c) Danh sách ứng cử viên đề bầu bổ sung thành viên HĐQT, gồm:

- Ông Dương Sơn Bá, NĐDPV của EVNGENCO2 tại PPC, làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Ông Nguyễn Hoàng Hải, NĐDPV của EVNGENCO2 tại PPC, làm việc theo chế độ không chuyên trách.

3. Miễn nhiệm Kiểm soát viên

Trên cơ sở đơn xin từ nhiệm của ông Trần Anh Duy và theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Phát điện 2, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên không chuyên trách nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Trần Anh Duy.

4. Bầu bổ sung Kiểm soát viên

- a) Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS PPC là: 01 người
- b) Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.
- c) Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung Kiểm soát viên không chuyên trách:

Ông Lương Trường Luân, chuyên viên Ban kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính EVNGENCO2.

(Số yếu lý lịch của các cá nhân tham gia HĐQT, BKS như bản gửi kèm theo).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCLĐ, HĐQT.

Nguyễn Xuân Diện

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC Số hiệu CBCC: **000080**

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC



SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): **DƯƠNG SƠN BÀ**
- 2) Tên gọi khác: Không
- 3) Sinh ngày: 20 tháng 01 năm 1968, Giới tính (nam, nữ): Nam
- 4) Nơi sinh: Xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
- 5) Quê quán: Xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
- 6) Dân tộc: Kinh 7) Tôn giáo: không
- 8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: Số nhà 128, lô số 4, khu đô thị mới Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
- 9) Nơi ở hiện nay: Số nhà 128, lô số 4, khu đô thị mới Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Kỹ sư
- 11) Ngày tuyển dụng: 26/4/1994; Cơ quan tuyển dụng: Công ty Phân Đạm và Hóa Chất Hà Bắc, thị xã Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: Tổng Giám đốc; Phó bí thư Đảng ủy Công ty; UVBCH Công đoàn Genco2; UVBCH Công đoàn EVN.
- 13) Công việc chính được giao: Tổng Giám đốc
- 14) Ngạch công chức (viên chức):, Mã ngạch: B5-1.1, Bậc lương: 1/2, Hệ số: 7,13, Ngày hưởng: 01/7/2021, Phụ cấp chức vụ:, Phụ cấp khác:
- 15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12
- 15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Kỹ sư; cử nhân.
- 15.3- Lý luận chính trị: Cao cấp 15.4- Quản lý nhà nước:
- 15.5- Ngoại ngữ: Tiếng Anh C, 15.6- Tin học: Chứng chỉ B
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 19/4/2002, Ngày chính thức: 19/4/2003
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội:
- 18) Ngày nhập ngũ: .../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất

20) Sở trường công tác: quản lý kỹ thuật

21) Khen thưởng:, 22) Kỷ luật: không

23) Tình trạng sức khoẻ: bình thường, Chiều cao:173, Cân nặng: 76kg, Nhóm máu:O

24) Là thương binh hạng:/....., Là con gia đình chính sách:

25) Số CCCD: 040068000049; Ngày cấp: 07/5/2021

26) Số sổ BHXH: 2196006983.....

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Đại học Bách khoa Hà Nội	Nhiệt Điện	9/1988-5/1993	Chính quy	Bằng Kỹ sư
Viện Tin học ứng dụng – Hội tin học Việt Nam	Tin học	1997	Tập trung	Chứng chỉ, trình độ B
Trung tâm giáo dục Lôn Đôn – Hà Nội	Tiếng anh	2003	Tập trung	Chứng chỉ, trình độ C
Đại Học Bách Khoa Hà Nội	Quản trị KD	9/2010-6/2012	Chính quy	Bằng Cử nhân
Trung tâm đào tạo chính trị	Lý luận chính trị K12	2016-2018	Tập trung	Bằng tốt nghiệp trung cấp LLCT- HC
Học Viện Chính trị Quốc Gia Hồ Chí Minh	Cao cấp lý luận chính trị	2019-2021	Không tập trung	Bằng tốt nghiệp

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể,...).
4/1994-9/1998	Kỹ sư NM Nhiệt điện, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
10/1998-4/2000	Kỹ sư phòng Kỹ thuật, Ban QLDA Phả Lại 2

5/2000-10/2001	Kỹ sư phòng Kỹ thuật, Ban CBSX Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại 2
11/2002-8/2006	Kỹ sư phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
9/2006-5/2009	Phó phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
5/2009-9/2009	Phó Phụ trách phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
10/2009-10/2013	Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
11/2013-3/2021	Phó TGD, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
4/2021-6/2021	Thành viên HĐQT, Phó TGD, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
7/2021 đến nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc): không

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?): Không

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ?): Không

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố	Dương Văn Dur	1928	Làm ruộng, Nghệ An, đã chết
Mẹ	Nguyễn Thị Huệ	1929	Làm ruộng, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
Vợ	Phạm Thị Bẩy	1972	Nhân viên PX Sản xuất phụ, Công ty CP NĐ HP
Con	Dương Thị Mỹ Hạnh	1995	Nhân viên kế toán, Công ty Dược Hậu Giang, Chi nhánh Hải Phòng
Con	Dương Minh Hiếu	2006	Học sinh, trường PTTT Hồng Bàng, Hải

Anh	Dương Thanh Tùng	1954	Công nhân, Nghệ An, đã chết
Chị	Dương Thị Minh	1958	Làm ruộng, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
Chị	Dương Thị Mân	1961	Làm ruộng, xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
Chị	Dương Thị Thảo	1964	Làm ruộng, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
Em	Dương Văn Hòa	1970	Công nhân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Em	Dương Thị Bình	1973	Làm ruộng, xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

b) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố	Phạm Văn Đám	1928	Công nhân, Việt trì, đã chết
Mẹ	Vũ Thị Oanh	1940	Công nhân, Việt Trì, đã chết
Chị	Phạm Thị Nguyệt	1958	Kỹ sư kinh tế, đã nghỉ hưu, Vĩnh Phúc
Chị	Phạm Thị Nga	1961	Công nhân, đã nghỉ hưu, Phú Thọ
Anh	Phạm Văn Tiến	1963	Công nhân điện, Việt trì, Phú Thọ
Chị	Phạm Thị Liên	1965	Giáo viên, đã nghỉ hưu, Việt Trì, Phú Thọ
Chị	Phạm Thị Minh	1968	Bán hàng, Việt trì, Phú Thọ
Chị	Phạm Thị Linh	1971	Kế toán, Đoan Hùng, Phú Thọ

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/năm	01/06/2005	01/06/2008	01/06/2011	01/11/2013	01/01/2016	01/07/2021
Mã ngạch/bậc	B.19-03/4	B.19-03/5	B.19-03/6	B.17-02.03/1	B5-02.01/2	B5.1.1
Hệ số lương	3,27	3,58	3,89	5,8	6,78	7,13

Anh	Dương Thanh Tùng	1954	Công nhân, Nghệ An, đã chết
Chị	Dương Thị Minh	1958	Làm ruộng, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
Chị	Dương Thị Mân	1961	Làm ruộng, xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
Chị	Dương Thị Thảo	1964	Làm ruộng, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
Em	Dương Văn Hòa	1970	Công nhân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Em	Dương Thị Bình	1973	Làm ruộng, xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

b) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố	Phạm Văn Đám	1928	Công nhân, Việt trì, đã chết
Mẹ	Vũ Thị Oanh	1940	Công nhân, Việt Trì, đã chết
Chị	Phạm Thị Nguyệt	1958	Kỹ sư kinh tế, đã nghỉ hưu, Vĩnh Phúc
Chị	Phạm Thị Nga	1961	Công nhân, đã nghỉ hưu, Phú Thọ
Anh	Phạm Văn Tiến	1963	Công nhân điện, Việt trì, Phú Thọ
Chị	Phạm Thị Liên	1965	Giáo viên, đã nghỉ hưu, Việt Trì, Phú Thọ
Chị	Phạm Thị Minh	1968	Bán hàng, Việt trì, Phú Thọ
Chị	Phạm Thị Linh	1971	Kế toán, Đoan Hùng, Phú Thọ

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

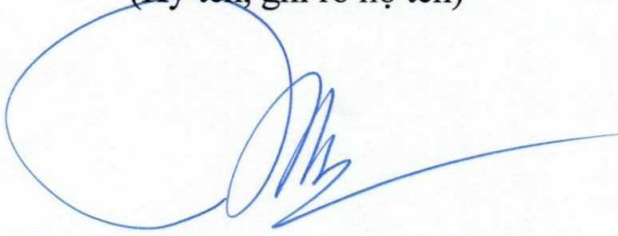
Tháng/năm	01/06/2005	01/06/2008	01/06/2011	01/11/2013	01/01/2016	01/07/2021
Mã ngạch/bậc	B.19-03/4	B.19-03/5	B.19-03/6	B.17-02.03/1	B5-02.01/2	B5.1.1
Hệ số lương	3,27	3,58	3,89	5,98	6,78	7,13

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....
.....
.....
.....
.....
.....

..Hải Phòng..... Ngày 10 tháng 3. năm 2022

Người khai
Tôi xin cam đoan những lời
khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)


Diệp Sơn Kha

Người đứng đầu đơn vị quản lý CBCNV
(Ký tên, đóng dấu)



KT, TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Thành

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ



1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): **NGUYỄN HOÀNG HẢI**

2) Tên gọi khác:

3) Sinh ngày: **15/11/1977**, Giới tính (nam, nữ): **Nam**

4) Nơi sinh: **Yên Lập, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh**

5) Quê quán: **Thanh Tiên, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An**

6) Dân tộc: **Kinh**, 7) Tôn giáo: **Không**

8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: **Phường Phả Lại, TP. Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.**

9) Nơi ở hiện nay: **Số 23, ngõ 106, đường Thanh Xuân, Phường Phả Lại, TP. Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.**

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: **Đại học ra trường.**

11) Ngày tuyển dụng: **12/02/2001**, Cơ quan tuyển dụng: **Ban CBSX nhà máy điện Phả Lại.**

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: **Phó Tổng giám đốc Công ty.**

13) Công việc chính được giao: **Phó Tổng giám đốc Công ty.**

14) Ngạch công chức (viên chức): **Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc - Hạng I, Mã ngạch: B5.2.1**

Bậc lương: **1/2**, Hệ số: **6,43**, Ngày hưởng: **01/11/2019.**

Phụ cấp chức vụ:....., Phụ cấp khác:

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): **12/12.**

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: **Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh**

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị: **Cao cấp LLCT** 15.4- Quản lý nhà nước:

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,.....)

15.5- Ngoại ngữ: **Anh - Chứng chỉ C**, 15.6- Tin học:

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: **03/02/2005**, Ngày chính thức: **03/02/2006**

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội:

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,..... và làm việc gì trong tổ chức đó)



18) Ngày nhập ngũ: Ngày xuất ngũ: Quân hàm cao nhất:

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, ...)

20) Sở trường công tác: Quản lý vận hành

21) Khen thưởng:

Năm 2020: Giấy khen cấp Tổng công ty (Quyết định 366/QĐ-EVNGENCO2)

Năm 2019: Chiến sĩ thi đua cơ sở (Quyết định 440/QĐ-EVNGENCO2); Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam (Quyết định 1918/QĐ-EVN; Bằng khen cấp Tập đoàn (Quyết định 1933/QĐ-EVN).

Năm 2018: Bằng khen cấp Tập đoàn (Quyết định 1646/QĐ-EVN)

Năm 2017: Bằng khen Bộ Công thương (Quyết định 2469/QĐ-BCT); Chiến sĩ thi đua cơ sở (Quyết định 557/QĐ-GENCO2).

Năm 2014: Giấy khen cấp công ty (Quyết định 71/QĐ-PPC-TCLĐ)

Năm 2012: Giấy khen cấp công ty (Quyết định 229/QĐ-PPC-TCLĐ)

Năm 2008: Giấy khen cấp công ty (Quyết định 544/QĐ-PLPC-TCLĐ)

22) Kỷ luật: **Không**

23) Tình trạng sức khoẻ: **Loại 2**, Chiều cao: **1,7 m** , Cân nặng: **79 kg**, Nhóm máu:

24) Là thương binh hạng:/....., Là con gia đình chính sách:

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: **141807796** Ngày cấp: **20/06/2012**

26) Số sổ BHXH: **8602000833**

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Đại học bách khoa Hà nội	Hệ thống điện	2000	Chính quy	Kỹ sư, Đại học
Viện công nghệ châu Á	Quản trị Kinh Doanh	2014	Tại chức	Thạc sĩ, Thạc sĩ
Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Lý luận chính trị	2017	Khác	Cao cấp LLCT
Viện đại học mở Hà Nội	Tiếng Anh, Cấp chứng chỉ ngoại ngữ	01/02/2002 - 01/08/2003		Anh, Chứng chỉ C

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng/ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

28) Tóm tắt quá trình công tác

Thời gian / Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
Từ 02/2001 - 09/2004 : CN vận hành PX vận hành 2 nhà máy Nhiệt điện Phả Lại
Từ 10/2004 - 11/2007: Trưởng ca vận hành dây chuyền 2 nhà máy Nhiệt điện Phả Lại
Từ 12/2007 - 15/6/2014: Phó Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại
Từ 16/6/2014 - 10/2019: Quản đốc phân xưởng Vận hành 2 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại
Từ 01/11/2019 đến nay: Phó Tổng giám đốc (Công ty), Ban Tổng giám đốc, Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc)

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?):

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ)?

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố	Nguyễn Hoàng Hiếu	1950	Đã chết năm 2018, Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương
Mẹ	Vũ Thị Tâm	1951	Nghỉ hưu, Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương
Vợ	Đào Thị Tuyết Chinh	1978	Nhân viên phòng KHVT, CTCP Nhiệt điện Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương
Con trai	Nguyễn Hoàng Sơn	2003	Sinh viên, Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương
Con gái	Nguyễn Bảo Ngân	2007	Học sinh, Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương
Chị	Nguyễn Thị Thuý Hường	1975	Công nhân CTCP Nhiệt điện Phả Lại, Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương
Em gái	Nguyễn Thị Thu Hằng	1980	Công nhân CTCP Dịch vụ dầu khí TP Vũng Tàu, TP Vũng Tàu



a) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố vợ (chồng)	Đào Bình	1944	Chết năm 2011
Mẹ vợ (chồng)	Hoàng Thị Hồi	1944	Nghỉ hưu, Phú Lạc, Sông Thao, Phú Thọ
Anh vợ (chồng)	Đào Việt Hùng	1965	Nghỉ hưu, Phù Ninh, Phú Thọ
Anh vợ (chồng)	Đào Văn Chung	1972	Cơ quan bộ tư lệnh Hải Quân, 38 Điện Biên Phủ, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
Anh vợ (chồng)	Đào Việt Quỳnh	1975	Chết năm 2005

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng g/năm	20/01/2003	31/03/2003	01/05/2004	04/05/2004	01/10/2004	01/07/2007	01/12/2007	01/07/2010	01/07/2013	01/01/2016	01/07/2016	01/07/2016	01/07/2019
Mã ngạch/bậc	B.1-07/1	B.1-07/2	B.1-01/2	B.1-01/2	.B.1-01.0/2/2	.B.1-01.0/2/3	.B.19-03/3	.B.19-03/4	.B.19-03/5	B6.3/6	.B.19-03/6	B6.3/6	B6.2/1
Hệ số lương	2.73	2.98	3.15	3.15	4.0	4.4	2.96	3.27	3.58	4.235	3.89	4.235	4.33

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....

Hải Dương, ngày 10 tháng 5 năm 2022

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật (Ký tên, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng CBCG
 (Ký tên, đóng dấu)


 Nguyễn Hoàng Hải


 Vũ Xuân Dũng

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC:

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2-CÔNG TY CỔ PHẦN

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC:

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2-CÔNG TY CỔ PHẦN



SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁ NHÂN, CÔNG CHỨC

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): LƯƠNG TRƯỜNG LUÂN

2) Tên gọi khác:

3) Sinh ngày: 05 tháng 12 năm 1991, Giới tính (nam, nữ): Nam

4) Nơi sinh: Xã Hồng Thái Đông, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

5) Quê quán: Xã Hồng Thái Đông, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

6) Dân tộc: Kinh, 7) Tôn giáo: Không

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thượng Thông, Xã Hồng Thái Đông, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính

11) Ngày tuyển dụng: 15/12/2021, Cơ quan tuyển dụng: Tổng Công ty Phát điện 2-Công ty cổ phần

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao: Chuyên viên KTGS chuyên ngành đầu tư xây dựng.

14) Ngạch công chức (viên chức): Chuyên viên, Mã ngạch: B6.3

Bậc lương: 2/8, Hệ số: 2,975, Ngày hưởng: 15/02/2022;

Phụ cấp chức vụ:....., Phụ cấp khác:

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Thạc sĩ Quản lý kinh tế

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị: 15.4- Quản lý nhà nước:

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,...)

15.5- Ngoại ngữ: B, 15.6- Tin học: B

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D) (Trình độ A, B, C, D)

- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: .../.../....., Ngày chính thức: .../.../.....
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: vào Đoàn thanh niên ngày 26/03/2002
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,..... và làm việc gì trong tổ chức đó)
- 18) Ngày nhập ngũ: .../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất
(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, ...)
- 20) Sở trường công tác:.....
- 21) Khen thưởng:, 22) Kỷ luật:
(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)
- 23) Tình trạng sức khỏe: Tốt, Chiều cao: 165cm, Cân nặng: 60kg, Nhóm máu: A
- 24) Là thương binh hạng: .../....., Là con gia đình chính sách:
(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)
- 25) Số căn cước công dân: 022091003886 Ngày cấp: 28/06/2021
- 26) Số sổ BHXH: DN4220115022321
- 27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Đại học Điện Lực	Kỹ sư Hệ thống điện	09/2009-06/2014	Chính quy	Kỹ sư, Đại học
Đại học Hàng hải Việt Nam	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	04/2016-04/2018	Chính quy	Thạc sĩ
Đảng bộ Thành phố Cần Thơ-Đảng ủy khối doanh nghiệp	Lớp đối tượng kết nạp Đảng	16/03/2022-18/03/2022		Khác

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ
Từ 22/12/2014 đến 14/12/2021	Nhân viên Công ty Nhiệt điện Mông Dương
15/12/2021 đến	Thủ việc tại Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính



14/02/2022	Tổng Công ty Phát điện 2-Công ty Cổ phần
15/02/2022 đến nay	Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính Tổng Công ty Phát điện 2-Công ty Cổ phần

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc)

Không.....

.....

.....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?):

Không.....

.....

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ)?

Không.....

.....

.....

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố đẻ	Lương Văn Quân	1968	Nghề nghiệp: Tự do Nơi ở: Thôn Thượng Thông, Xã Hồng Thái Đông, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh
Mẹ đẻ	Vũ Thị Huệ	1971	Nghề nghiệp: Tự do Nơi ở: Thôn Thượng Thông, Xã Hồng Thái Đông, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh
Em gái	Lương Thùy Ninh	1994	Nghề nghiệp: Tự do Nơi ở: Thôn Thượng Thông, Xã Hồng Thái Đông, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

904
CÔNG
: ĐIỆN
Y-T

b) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/năm	01/2015- 10/2015	11/2015- 08/2016	08/2016- 08/2017	08/2017- 11/2019	11/2019- 12/2021	02/2022- Nay
Mã ngạch	B6.3	B1.III.2.1	B1.III.1.1	B1.III.1.1	B1.III.1.1	B6.3
Bậc	1/8	1/5	1/5	1/5	2/5	2/8
Hệ số lương	2,34	2,86	3,14	3,628	3,948	2,975

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....
.....
.....
.....
.....
.....



Cần Thơ, Ngày 15 tháng 04 năm 2022

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý
và sử dụng CBCC

(Ký tên, đóng dấu)



Trương Hoàng Vũ

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời
khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Quan
Lương Tường Luân.

Hải Dương, ngày tháng 05 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0800296853 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Dương cấp lần thứ nhất ngày 26/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 01/04/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Nghị quyết số 269/NQ-PPC ngày 29/03/2022; Nghị quyết số 288/NQ-PPC ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại về việc thay đổi chốt thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/05/2022 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại: Tổng số cổ đông của Công ty tính đến ngày 25 tháng 04 năm 2022 là ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông là 8.866 cổ đông; Tổng số cổ phần sở hữu là 326.235.000 cổ phần (100% cổ phần là cổ phiếu phổ thông); Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 320.613.054 cổ phần, đã trừ 5.621.946 cổ phần là cổ phiếu quỹ. Tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội hôm nay là cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung chủ yếu sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
2. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

a, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số nội dung chính (có bản chi tiết kèm theo):

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là %; Không có ý kiến là..... %

3. Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến cổ tức năm 2022 như sau:

b) Dự kiến mức cổ tức năm 2022 là%/VĐL.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là %; Không có ý kiến là %

4. Thông qua mức chi trả tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát; mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 và Dự kiến năm 2022. Cụ thể:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là%; Không có ý kiến là%.

5. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là%; Không có ý kiến là%.

6. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và phương hướng nhiệm vụ các năm tiếp theo.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là%; Không có ý kiến là%.

7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là%; Không có ý kiến là%.

8. Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài Kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2022 hoặc các vấn đề nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 được tổ chức, và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất, trừ các trường hợp bắt buộc phải được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại cuộc họp tại tờ trình số .../TTr-PPC.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là%; Không có ý kiến là%.

9. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026.

9.1. Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với:

1. Ông - Tỷ lệ phiếu tán thành là% .

2. Ông - Tỷ lệ phiếu tán thành là%

9.2. Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với:

1. Ông - Tỷ lệ phiếu tán thành là % là thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách.

2. Ông - tỷ lệ phiếu tán thành là%, là thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội.

10. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

10.1. Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với:

1. Ông - Tỷ lệ phiếu tán thành là%.

10.2. Thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 đối với:

1. Ông - Tỷ lệ phiếu tán thành là%.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 30/05/2022.

Điều 3. Đại Hội đồng cổ đông Công ty giao Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại chỉ đạo Ban điều hành thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBCKNN; HOSE;
- TT lưu ký CK;
- TV HĐQT; BKS;
- Website của PPC;
- Lưu VT, HĐQT.

Nguyễn Xuân Diện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2022

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Tôi tên là: - Mã cổ đông:

Địa chỉ:.....

Số CMND/CCCD/hộ chiếu:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Số cổ phần PPC sở hữu: CP và được uỷ quyền đại diện..... CP,
tổng cộng CP (bằng chữ
.....)

Tôi đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại được tổ chức vào ngày **30 tháng 5 năm 2022** tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

GHI CHÚ:

- Quý Cổ đông nếu có vấn đề gì chưa rõ hoặc có thắc mắc, kiến nghị xin gửi văn bản tới Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại hoặc liên hệ gặp:
- + Ông **Hoàng Văn Phong** - Trưởng phòng Tổ chức – LĐ - ĐT: 0969 570896
- + Ông **Nguyễn Gia Hùng** - Phó TP Tổ chức – LĐ - ĐT: 0913 521481
- Phiếu đăng ký tham dự Đại hội xin gửi về Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại trước 16h00 ngày 29 tháng 5 năm 2022 theo các hình thức:
- Fax: 02203 881 338 - Email: hungnpsa@gmail.com - hoặc gửi bưu điện theo địa chỉ dưới đây:

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI
Km 28, quốc lộ 18, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông CTCP Nhiệt điện Phả Lại

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Họ và tên: - Mã cổ đông:
Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Email:
Số cổ phần PPC sở hữu: CP (Bằng chữ:
.....)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:
Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Email:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên được ủy quyền được đại diện số cổ phần mà Bên ủy quyền hiện đang nắm giữ tại ngày đăng ký cuối cùng 25/4/2022 để tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 30/5/2022.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 30/5/2022.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN.

Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho Bên ủy quyền.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế tổ chức Đại hội./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng.....năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên Tổ chức: - Mã cổ đông:
Số ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Số cổ phần PPC sở hữu: CP (Bằng chữ:
.....)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:
Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Email:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên được ủy quyền được đại diện số cổ phần mà Bên ủy quyền hiện đang nắm giữ tại ngày đăng ký cuối cùng 25/4/2022 để tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 30/5/2022.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 30/5/2022.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN.

Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho Bên ủy quyền.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế tổ chức Đại hội.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)